**BÀI: MỘT PHẦN MẤY**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kỹ năng:**

- Có “biểu tượng” về của một hình và nhận biết được thông qua các hình ảnh trực quan.

- Phát triển năng lực tư duy, lập luận toán học và năng lực giải quyết vấn đề.

**2. Năng lực:**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất:**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Slide, PBT

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1.Ôn và khởi động (3-5’)** |  |
| - Gv cho hs hát tập thể | - HS hát |
| - Gv y/c hs làm bảng con  + Câu 1: 45: = 9  ?  + Câu 2: : 6 = 5  ?  -> Gv chữa bài | - HS làm BC  - Hs giơ bảng, nx |
| => Gv hỏi:  + Muốn tìm SC?  + Muốn tìm SBC?  => Gv giới thiệu bài mới. | - HS nêu cách làm  - Hs trả lời |
| **2. Khám phá (13-15’)** |  |
| * Gv đưa tình huống (AI)   + Chúng tớ chào ban! Rô bốt ơi! chiếc bánh của bạn ngon quá!  + Rô bốt: Mình chia cái bánh thành hai phần bằng nhau, mỗi bạn lấy một phần nhé!  + Mai: Có thêm Việt và Nam nên chúng mình sẽ chia cái bánh thành 4 phần bằng nhau, bạn nhé! (Gv cho Hs nghe 2 lần)  - Gv hỏi: + Lời đề nghị của Rô bốt và Mai có gì khác nhau? | - Hs quan sát, lắng nghe  -Hs: Theo Rô bốt thì chia bánh làm 2 phần, mỗi bạn 1 phần. Còn theo Mai chia bánh thành 4 phần mỗi bạn một phần. |
| - Gv bây giờ chúng ta sẽ giúp bạn Rô bốt và bạn Mai chia bánh. trước tiên cô giáo kiểm tra sự chuẩn bị đồ dùng của các em mà cô đã giao từ giờ học trước.  - Gv kiểm tra, nhận xét  - Gv y/c Hs (Slide)  + Chia hình thành 2 phần bằng nhau, tô màu 1 phần  + Chia hình còn lại thành 4 phần bằng nhau, tô màu 1 phần  - Gv y/c Hs thực hiện y/c  - Gv gọi Hs báo từng phần | -Hs đặt đồ dùng lên bàn: 2 hình bằng nhau  -1Hs đọc lại y/c, cả lớp đọc thầm  - Hs làm cá nhân, trao đổi N2.  - Hs soi bài, chia sẻ phần a (2Hs)  + Nhận xét  + Nêu cách chia hình |
| - Gv chốt (slide): Cô chia hình tròn làm 2 phần bằng nhau, tô màu một phần.  + Đã tô màu một phần mấy của hình tròn?  =>Gv: Đã tô màu một phần hai hình tròn (Slide)  - Gv giới thiệu cách viết: Một phần hai gồm có 1 năm trên dấu gạch ngang, 2 nằm dưới dấu gạch ngang () | - Hs: Một phần hai  - Hs đọc: Một phần hai (theo dãy) |
| - Gv gọi Hs chia sẻ phần b | - Hs soi bài, chia sẻ phần , chia sẻ phần b (1hs)  +Nhận xét + Cách chia hình |
| =>GV chốt (Slide): Cô chia hình tròn thành 4 phần bằng nhau tô màu 1 phần.  + Đã tô màu một phần mấy của hình tròn? 🡪GV: Đã tô màu một phần tư hình tròn(Slide) | HS: Đã tô màu một phần tư hình tròn. |
| - GV giới thiệu cách viết : Một phần tư gồm có 1 nằm trên dâu gạch ngang, 4 nằm dưới dấu gạch ngang () | * HS đọc theo dãy |
| * GV:  và  có gì khác nhau? | -HS: Một phần 2 biểu thị một vật chia thành 2 phần bằng nhaum tô màu hoặc lấy đi 1 phần. Một phần tư là một vật chia thành 4 phần bằng nhau, tô màu hoặc lấy đi 1 phần |
| * GV: Yêu cầu HS viết bảng con: , | * Học sinh viết bảng con- HS nhận xét |
| - GV nhận xét và sửa cho Hs cách trình bày. |  |
| - GV lấy thêm VD: Cô có 1 gói kẹo, cô chia gói kẹo thành 5 phần bằng nhau, cô cho bạn Lan 1 phần. Vậy cô đã chia cho bạn Lan một phần gói kẹo? | * HS: Cô cho bạn Lan gói kẹo * Học sinh nhận xét. |
| =>GV KL: Nột vật bất kì chia thành các phần bằng nhau lấy đi một phần hay tô màu một phần chính là một phần chính là một phần mấy của 1 số. | * Hs lắng nghe, ghi nhớ |
| **3.Hoạt động (15-17’)** |  |
| **\*Bài 1 (SGK)**  - GV y/c đọc yêu cầu  - Gv y/c làm Sgk  - Gv gọi chữa bài | - Hs đọc thầm, 1Hs đọc to  - Hs làm cá nhân =>TĐN2  - Hs soi bài, chia sẻ  + Nhận xét  + Vì sao phần C bạn điền đúng?  + Vì sao phần b bạn điền sai? |
| - Gv: Những bạn nào có KQ giống bạn?  => GV KL, chốt: Một phần mấy | -Hs đối chiếu KQ |
| **\*Bài 2 (SGK)**  - GV y/c đọc yêu cầu  - Gv y/c làm Sgk  - Gv gọi chữa bài | - Hs đọc thầm, 1Hs đọc to yêu cầu  - Hs làm cá nhân =>TĐN2  - Hs soi bài, chia sẻ  + Nhận xét  + Vì sao phần cách đọc của Rô bốt bạn nối với A?  + Vì sao cách đọc của Mai nối với D?  + Vì sao cách đọc của Việt nối với C?  + Vì sao cách đọc của Nam nối với B? |
| -Gv nhận xét, hỏi:  +Ai có kết quả giống bạn?  =>GV chốt cách đoch một phần mấy. | - Hs đối chiếu KQ |
| **\*Bài 3 (SGK)**  - GV y/c đọc yêu cầu  - Gv y/c làm Sgk  - Gv gọi chữa bài (Slide)  - Gv nhận xét kết quả đúng  - Gv: Ai có KQ giống bạn?  + Vì sao em chọn bạn B? | - Hs đọc thầm, 1Hs đọc to  - Hs làm cá nhân =>TĐN2  - Hs trình bày bài, nx  -Hs đối chiếu  -Hs: + Em chia số hạt dẻ thành 4 phần mỗi phần 2 hạt dẻ. Khoanh vào 1 phần.  +Em thấy có 8 hạt dẻ, em chia thành 4 phần. Mỗi phần 2 hạt dẻ. Vậy khoanh vào 2 hạt dẻ là khoanh vào  số hạt dẻ. |
| +Vì sao em không khoanh A? | -Hs: Vì số hạt dẻ chia thành 2 phần, mỗi phần 4 hạt dẻ, vậy khoang vào số hạt dẻ. |
| -Gv nx chốt: Để xác định được một phần mấy của 1 nhóm đồ vật ta biết được tổng của nhóm đồ vật đó cụ thể là bao nhiêu; sau đó ta chia đều thành các phần bằng nhau. |  |
| **4. Vận dụng (1-2’)**  -Gv y/c Hs nhắc lại KT  +Một phần mấy là gì?  - Gv y/c Hs cảm nhận về tiết học. | -Hs TL: Một phần mấy là 1 đồ vật bất kì chia thành các phần bằng nhau, lấy hoặc tô màu 1 phần.  - Hs nêu |

# IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_